

Số: 01 /GPMT-UBND

Châu Thành, ngày 01 tháng 02 năm 2024

## GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét văn bản số 01/2023-ĐNNVL ngày 25/10/2023 của Hộ Kinh Doanh Nguyễn Văn Liệt về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của "Dự án đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc nhỏ lẻ xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng";

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 24/TTr-TNMT ngày 25 tháng 01 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Cấp phép cho Hộ Kinh Doanh Nguyễn Văn Liệt, địa chỉ tại ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án Đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc nhỏ lẻ xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng có địa chỉ tại ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng với các nội dung như sau:

#### 1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Hộ Kinh Doanh Nguyễn Văn Liệt.

1.2. Địa điểm hoạt động: ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

1.3. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: giết mổ gia súc.

1.4. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Tổng diện tích là 2.555,4 m<sup>2</sup>.

- Quy mô: Cơ sở có tiêu chí như dự án đầu tư nhóm C (phân loại theo tiêu chí dự án đầu tư công) và dự án có tiêu chí về môi trường như dự án nhóm III theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Công suất: Thịt heo 10 thân thịt/ngày và đồ lòng 10 bộ/ngày.

**2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:**

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Hộ Kinh Doanh Nguyễn Văn Liệt:**

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hộ Kinh Doanh Nguyễn Văn Liệt có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi ô nhiễm môi trường và phải dừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

**Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày.... tháng..... năm 2024 đến ngày.... tháng.....năm 2034).**

**Điều 4.** Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã An Ninh tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật. / 7/16

*Nơi nhận:* 

- Hộ Kinh Doanh Nguyễn Văn Liệt;
- Sở TN&MT tỉnh;
- Phòng TN&MT;
- UBND xã An Ninh;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, Thg.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

 **CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

  
*Trần Văn Hòa*



## Phụ lục 1

# NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 01 /GPMT-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân huyện Châu Thành

### A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ THẢI:

#### 1. Nguồn phát sinh nước thải:

Nước thải sản xuất từ quá trình giết mổ và nước thải sinh hoạt.

#### 2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Kênh Trà Liên - ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

#### 2.2. Vị trí xả nước thải:

- Tại Kênh Trà Liên - ấp Kinh Mới, xã An Ninh, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Tọa độ vị trí xả nước thải: X=1062289; Y=541743.

#### 2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 4,1 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Nước thải sau khi qua hệ thống xử lý đạt quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT, Cột B - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, tại ao sinh học 2 sẽ bơm xả thải vào nguồn tiếp nhận là kênh Trà Liên.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Bơm nước thải sau xử lý từ ao sinh học 2.

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 40:2011/BTNMT, Cột B - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
1	pH	--	5,5 – 9	06 tháng/lần	Không thuộc đối tượng
2	TSS	mg/L	100		
3	COD	mg/L	150		
4	BOD <sub>5</sub>	mg/L	50		
5	Tổng P	mg/L	6		
6	Tổng N	mg/L	40		
7	N-NH <sub>4</sub> <sup>+</sup>	mg/L	10		
8	Sắt	mg/L	5		

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
9	Dầu mỡ khoáng	mg/L	10		
10	Coliforms	MPN/100mL	5.000		

## B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

### 1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải.

Nước thải sinh hoạt được xử lý bằng hầm ủ Biogas với thể tích là 5 m<sup>3</sup>, sau đó được xử lý tại ao sinh học số 1 và ao sinh học số 2 trước khi thoát ra môi trường bên ngoài.

#### 1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ:

Nước thải → Rãnh thu gom → Song chắn rác → Hồ lắng → Hầm Biogas → Ao sinh học 1 → Ao sinh học 2.

- Công suất thiết kế:

+ Hầm biogas có thể tích là 5 m<sup>3</sup>;

+ Ao sinh học 1 với diện tích 150 m<sup>2</sup>;

+ Ao sinh học 2 với diện tích 500 m<sup>2</sup>.

#### 1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

Không thuộc đối tượng lắp đặt.

#### 1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

**Phòng ngừa, ứng phó sự cố hầm biogas:** Thường xuyên kiểm tra tình trạng hệ thống thoát nước thải và hầm ủ biogas để kịp thời khắc phục sự cố, tránh ảnh hưởng đến quá trình xử lý nước thải của hệ thống và tránh tình trạng ứ đọng nước thải làm phát sinh mùi hôi. Chủ cơ sở cam kết trong thời gian khắc phục sự cố sẽ không để nước thải từ hầm biogas thoát ra môi trường.

**Phòng chống cháy nổ:** Thường xuyên kiểm tra các kho chứa chất thải, phế liệu bao bì; Thực hiện các biện pháp an toàn về điện.

**Sự cố từ kho chứa chất thải nguy hại:** Chất thải nguy hại được công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ chất thải nguy hại theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để chất thải nguy hại có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau. Khi có sự cố rò rỉ, phát tán chất thải nguy hại ra môi trường xung quanh, chủ cơ sở sẽ tiến hành thu gom chất thải nguy hại bị rò rỉ, phát tán vào thùng chứa, kho chứa và thuê đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý theo đúng quy định.

## **2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:**

Cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm.

## **3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

**3.1.** Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường; thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường.

**3.2.** Thực hiện kiểm soát chất lượng nước thải sau xử lý trước khi thải ra nguồn tiếp nhận thông qua việc thực hiện quan trắc nước thải định kỳ 6 tháng/lần.

**3.3.** Chuẩn bị nhân lực, trang bị các phương tiện, thiết bị cần thiết để sẵn sàng ứng phó, khắc phục sự cố gây ô nhiễm nguồn nước.

**3.4.** Hộ Kinh Doanh Nguyễn Văn Liệt chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định tại Phần A Phụ lục này và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.





## Phụ lục 2

# YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 01 /GPMT-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)

## A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

### 1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh:

#### 1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh:

STT	Tên CTNH	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	Khối lượng phát sinh (Kg/năm)	Nguồn phát sinh
1	Bóng đèn huỳnh quang hỏng	16 01 06	Rắn	-	Thắp sáng tại cơ sở
2	Pin, ắc quy thải	19 06 01	Rắn	0,05	Thay thế thiết bị tại cơ sở
3	Bao bì cứng thải bằng các vật liệu khác	18 01 04	Rắn	0,3	Bao bì đựng thuốc bệnh khử trùng, vaccin
Tổng				0,35	

#### 1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:

STT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/ngày)
1	Rác thải sinh hoạt	4

## 2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

### 2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa: thùng chứa có nắp đậy, thể tích 50 lít/thùng

2.1.2. Khu vực lưu chứa:

- Diện tích khu vực lưu chứa ngoài trời: 4 m<sup>2</sup>.

- Thiết kế, cấu tạo của khu vực lưu chứa: Nền tráng xi măng, vách tường và tole, mái lợp tole, khung bê tông cốt thép và có dán nhãn cảnh báo theo quy định.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

### 2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa: thùng nhựa có nắp đậy, thể tích 20 và 120 lít/thùng.

2.2.2. Khu vực lưu chứa

- Diện tích khu vực lưu chứa (khu vực để thùng rác): khoảng 1m<sup>2</sup>/thùng

- Thiết kế, cấu tạo của khu vực lưu chứa: nền xi măng.

## **B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

1. Xây dựng, thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó với sự cố rò rỉ hóa chất, tràn dầu và các sự cố khác theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo quy định tại Điều 122, Điều 124, Điều 125 và Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường.

3. Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng với kế hoạch ứng phó sự cố khác theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 124 Luật Bảo vệ môi trường thì phải đảm bảo có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

### **Phụ lục 3**

## **CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 01 /GPMT-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành)*

### **A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG**

Không thuộc đối tượng phải thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

### **B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC**

Không thuộc đối tượng thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

### **C. CÁC NỘI DUNG CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ/CƠ SỞ TIẾP TỤC THỰC HIỆN THEO QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

Không có.

### **D. YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

1. Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định.
2. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
3. Thực hiện các biện pháp hạn chế, giảm thiểu mùi hôi phát sinh trong quá trình hoạt động, tránh gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.
4. Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.
5. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện trách nhiệm nghiên cứu, áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất theo lộ trình quy định tại Điều 53 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.